

Sở dĩ y khoa - các giới pháp phòng ngừa

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 17:39 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 18:03

CN Trần Thị Tuyết - Khoa Cấp cứu

Sở dĩ y khoa- Những rủi ro không mong muốn

Môi trường y tế là một môi trường nguy cơ cao, nơi các sai sót có thể xảy ra bất cứ thời điểm nào. Các khâu chẩn đoán cho đến điều trị, có thể không đồng nhất công đoạn nào của quy trình khám bệnh, chữa bệnh để đưa đến các nguy cơ tiềm tàng cho người bệnh. Hơn nữa, ngoài các sai sót là những các thực thể xuyên suốt áp lực công việc do tình trạng quá tải và áp lực về tâm lý, vì vậy, sở dĩ y khoa không mong muốn là điều khó tránh và trong nhiều trường hợp ngoài tầm kiểm soát.



Khi sở dĩ không mong muốn xảy ra các người bệnh và thực thể đưa là nhân, được biết đến với người bệnh phải gánh chịu thêm hậu quả khó lường, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần,

Sơ cứu y khoa - các giới pháp phòng ngừa

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 17:39 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 18:03

đôi khi là tính mạng. Đòi hỏi kỹ thuật y thuật phức tạp để bù, ray rứt lòng tâm hồn phức tạp hơn tòa... Mặc dù ngành này bắt đầu khó chấp nhận những sai sót xảy ra, song sơ cứu rã rời trong y khoa là không thể loại bỏ hoàn toàn. Theo một số nghiên cứu về các nạn nhân mà nạn nhân y học rất phát triển thì tỉ lệ tai biến y khoa chiếm khoảng 0,4-16%. Vì vậy một số câu hỏi được đặt ra cho chúng ta những ngành đang công tác trong lĩnh vực y tế: Làm sao để sơ cứu rã rời ít xảy ra nhất có thể? Làm sao để các sơ cứu đã xảy ra sẽ được ngăn chặn để tránh sự sụp đổ? Làm sao để các nguy cơ tiềm ẩn của các sơ cứu và rã rời sẽ không xảy ra nữa?

Qua bài viết này tôi muốn chia sẻ các giới pháp phòng ngừa sơ cứu y khoa và sai sót chuyên môn của thạc sĩ Phạm Đức Mạnh – Phó trưởng Khoa Hồi Sinh Đuôi Ng Viêt Nam. Đây là tài liệu theo tôi thấy khi thực hiện đúng thì các sai sót, sơ cứu rã rời trong ngành sẽ không thể xảy ra:

Các giới pháp phòng ngừa:

1. Xác định chính xác nạn nhân bị nạn

Đảm bảo an toàn cho một bệnh nhân, người thực hiện phải biết chính xác nạn nhân bị nạn là ai. Tuy nhiên đây là lĩnh vực mà sự nhầm lẫn vẫn đang xảy ra, xác định một bệnh nhân chỉ mất một phút nhưng có thể cứu sống một mạng người.

Nguyên tắc: Sơ cứu ít nhất hai công cụ để nhận dạng nạn nhân (những công cụ hai đầu không phải là sơ phòng và sơ giới pháp của nạn nhân)

Áp dụng:

- Khi lấy máu xét nghiệm phải sử dụng hai công cụ nhận dạng nạn nhân. Ví dụ: Băng cuộn tay có ghi tên nạn nhân và mã số của nạn nhân để nhận dạng chính xác.
- Khi dán nhãn lên tuýp bệnh phẩm cần có sự hiện diện của nạn nhân.
- Tên và thông tin về nạn nhân trên các nhãn bệnh phẩm phải ghi được trong suốt quá trình truyền, trong và sau khi làm xét nghiệm.
- Khi xác định tên nạn nhân, nhân viên y tế không nên đọc tên và yêu cầu nạn nhân tái xác nhận mà để nạn nhân tự khai báo tên của họ. Bởi vì, những bệnh nhân có rối loạn hành vi có thể đồng ý ngay cả khi không phải tên của họ. Cách làm an toàn hơn là yêu cầu nạn nhân

Sơ cứu y khoa - các giai đoạn pháp phòng ngừa

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 17:39 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 18:03

ta nói tên của họ, có thể yêu cầu người bệnh xác nhận thân nhân của họ bằng cách làm này chỉ thích hợp khi nhân viên y tế cảm thấy độ tin cậy người bệnh.

- Khi chăm sóc bệnh nhân có phôi thụ tinh trong ngày hoặc ngày trứng hợp gây mê có thể sử dụng băng tay ghi thông tin về người bệnh như họ tên, địa chỉ, ngày sinh, cùng với số mã vạch (nếu có).

- Xác nhận người bệnh hôn mê người nhà người bệnh phải xác định nhân thân cho họ. Nếu người bệnh hôn mê được đưa đến bệnh viện bệnh công an hoặc dịch vụ cấp cứu và không có mặt chứng cứ nào về nhân thân, hãy hỏi công an hoặc nhân viên cấp cứu về người bệnh nếu có thể, cũng có thể đặt cho người bệnh một cái tên tạm thời nào đó và một con số của phòng cấp cứu hoặc số bệnh án. Nhưng công việc này sau đó có thể được dùng để xác định người bệnh và để chấp nhận với các công việc khác như dán nhãn, xét nghiệm, y lý. Tất nhiên một người bệnh hôn mê khó xác định nhân thân không phải là việc thường xảy ra một số y tá nhân viên quan trọng là phải đưa vào quy định và bước tiếp theo người phải tuân thủ quy định một cách nhất quán.

2. Các thí nghiệm thông tin giữa các nhân viên y tế :

Nguyên tắc 1: Phải làm rõ ý nghĩa của thông báo kết quả xét nghiệm bằng cách yêu cầu người nhận (đặc biệt) đọc và ý nghĩa của kết quả xét nghiệm

Áp dụng:

- Không khuyến khích ý nghĩa của. Tuy nhiên nếu hiểu sai, xóa bỏ ý nghĩa là điều không thể.

- Người nhận ý nghĩa của phải viết ra và đọc lại đúng nguyên văn cho bác sĩ đã ra ý nghĩa nghe. Sau đó, bác sĩ xác nhận bằng miêng rằng ý nghĩa đó là chính xác. Người nhận ý nghĩa viết thu thập và đọc lại tên thu thập và lưu ý cho người ra ý nghĩa. Khi đọc đánh vần như sau: “B trong quáng bóng”; “P trong ph” đánh vần tiếng con số: ví dụ “0,2g” phải đọc là “không – phẩy – hai – gam” để tránh nhầm lẫn. Thứ tự viết với các loại thu thập đọc nghe giêng nhau.

Nguyên tắc 2: Chuyển hóa danh mục các từ rút gọn, từ viết tắt.

Áp dụng:

Sơ yếu khoa - các giới pháp phòng ngừa

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 17:39 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 27 Tháng 7 2016 18:03

- Danh mục rút gọn, tất viết tắt cần có sự tham gia xây dựng và thống nhất của các bác sĩ và điều dưỡng.
- In danh mục viết tắt trên giấy bìa cứng màu xám và treo nơi thuận tiện để nhắc nhở mọi người học in danh mục viết tắt để đọc các tài liệu học phiêu theo dõi.
- Học ngữ cảnh cho các nhà thu thập không chấp nhận bất cứ tất viết tắt nào không có trong danh mục viết tắt.
- Tiến hành một cuộc khảo sát để kiểm tra kiến thức nhân viên về danh mục viết tắt.
- Xuất bản chính sách (không dùng tất viết tắt của tháng).
- Tập cho các điều tra viên thích hợp.
- Theo dõi sự tuân thủ của nhân viên về danh mục viết tắt.

Nguyên tắc 3: Kiểm tra xét nghiệm phải được chấp nhận và báo cáo kịp thời bởi nhân viên y tế phù hợp, khoa xét nghiệm phải hiểu kiểm tra xét nghiệm để báo đúng quy định và nhân viên tiếp nhận báo cáo kịp thời cho người có trách nhiệm.

Áp dụng:

- Chăm sóc trong việc kiểm tra xét nghiệm, nhất là các xét nghiệm cấp cứu như hàng đầu quy định để nhắc nhở và tất sự an toàn của người bệnh.
- Các sơ yếu cần quy định rõ thời gian trả các kiểm tra xét nghiệm.
- Quy định người tiếp nhận, cách quản lý và báo cáo kiểm tra xét nghiệm.
- Đánh giá yêu cầu đúng thời gian trong việc trả và báo cáo kiểm tra xét nghiệm quan trọng.

3. Đảm bảo an toàn trong dùng thuốc

Nguyên tắc: Học nắm sơ yếu phải rà soát danh mục các loại thuốc trông giêng nhau học nghe giêng nhau và có các động thái ngăn ngừa sai sót dùng thuốc.

Sơ cứu y khoa - các giớ i pháp phòng ngừa

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 04, 27 Tháng 7 2016 17:39 - Lần cập nhật cuối Thứ 04, 27 Tháng 7 2016 18:03



Ánh sáng của đèn... là một trong những yếu tố quan trọng để đảm bảo an toàn cho người bệnh. Việc sử dụng đèn có ánh sáng phù hợp có thể giúp giảm thiểu nguy cơ tai nạn và các vấn đề về thị lực. Ngoài ra, việc kiểm tra và bảo trì đèn cũng là một phần quan trọng trong việc đảm bảo an toàn cho người bệnh.



Việc sử dụng nút ấn gọi y tá phục vụ là một trong những biện pháp phòng ngừa tai nạn trong bệnh viện. Nó giúp người bệnh dễ dàng liên lạc với nhân viên y tế khi cần thiết, từ đó giảm thiểu nguy cơ tai nạn và các vấn đề về sức khỏe.